



«qr»
MSCĐ:
«macodong»

THƯ MỜI

THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021 CÔNG TY CỔ PHẦN VĨNH HOÀN

Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn (HOSE: VHC) xin trân trọng kính mời

Cổ đông: «hoten»

Mã số cổ đông: «macodong»

Số cổ phần sở hữu: «cophan» cổ phần

tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (“ĐHĐCĐ”). Chi tiết như sau:

1. Thời gian:

09h00-12h00 thứ 5, 29/04/2021

2. Địa điểm:

SEN House – 38 Điện Biên Phủ, Phường Mỹ Phú, Thành phố Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp *(vui lòng xem hướng dẫn đường đi trên phong bì thư mời)*

3. Nội dung Đại hội:

1. Báo cáo Ban Giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2020;
2. Báo cáo Hội đồng quản trị (“HĐQT”) năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021;
3. Báo cáo Tài chính đã kiểm toán năm 2020;
4. Báo cáo Ban Kiểm soát (“BKS”) năm 2020;
5. Tờ trình thông qua quy chế biểu quyết;
6. Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021;
7. Tờ trình thù lao của HĐQT và BKS;
8. Tờ trình ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2021;
9. Tờ trình sửa đổi Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;
10. Tờ trình ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT;
11. Tờ trình ban hành Quy chế hoạt động của BKS;
12. Các vấn đề khác (được bổ sung theo yêu cầu của cổ đông, nếu có, theo quy định tại Điều lệ Công ty) thuộc thẩm quyền phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông.

4. Điều kiện tham dự:

- Cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn chốt tại ngày 02/04/2021;
- Cổ đông không trực tiếp tham dự Đại hội có thể ủy quyền cho cổ đông khác hoặc cho đại diện nhận ủy quyền theo mẫu Giấy xác nhận tham dự/ủy quyền tham dự đính kèm. Bên được ủy quyền không được ủy quyền lại cho bên thứ ba.

5. Cách thức đăng ký tham dự:

Nhằm phục vụ công tác tổ chức được chu đáo, cổ đông trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền tham dự vui lòng xác nhận với công ty (theo mẫu Giấy xác nhận tham dự/ủy quyền tham dự đính kèm) **trước 16h00 ngày 23/04/2021** bằng một trong các hình thức sau:

- Scan gửi đến email: ir@vinhhoan.com; hoặc
- Fax: (028) 3836 5090; hoặc
- Gửi bưu điện về địa chỉ công ty:

Gửi: **Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn**
Người nhận: (Ông) Phạm Thanh Tùng
Lầu 8, 569 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP. HCM
Số ĐT: (028) 3836 4849 – Ext: 19

Đối với Quý Cổ đông phản hồi về việc không tham dự hoặc ủy quyền tham dự sẽ có thể được nhận đường dẫn truy cập xem (không thực hiện quyền biểu quyết) buổi Đại hội trực tuyến qua thông ứng dụng Microsoft Team (khi điều kiện Công ty cho phép).

6. Tài liệu họp:

Quý cổ đông tham khảo tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 được đăng tải trên website của Công ty từ ngày 08/04/2021 tại đường dẫn sau:

<http://vinhhoan.com/shareholders-meetings/>

Mọi chi phí ăn ở, đi lại liên quan đến việc tham dự ĐHĐCĐ do cổ đông tự chi trả. Cổ đông vui lòng xác nhận việc trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ (theo mẫu Giấy xác nhận tham dự/ủy quyền tham dự đính kèm)

Lưu ý: Trong giai đoạn tình hình dịch bệnh COVID-19, nhằm đảm bảo an toàn sức khỏe, quý cổ đông vui lòng mang khẩu trang khi tham dự. Công ty cũng đã trang bị khẩu trang y tế, nước rửa tay sát khuẩn và tiến hành đo thân nhiệt tại địa điểm tổ chức. Chúng tôi xin được phép từ chối tham dự đối với những trường hợp có thân nhiệt từ 37.4 độ C trở lên.

TP. HCM, ngày 07 tháng 04 năm 2021

CÔNG TY CỔ PHẦN VĨNH HOÀN



TRƯƠNG THỊ LỆ KHANH

QUY CHẾ BIỂU QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2021

CÔNG TY CỔ PHẦN VĨNH HOÀN

I. MỤC ĐÍCH

Quy chế này nhằm quy định cụ thể các nguyên tắc và phương thức biểu quyết, bầu cử theo quy định của Điều lệ Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn và Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14.

II. PHẠM VI ÁP DỤNG

Quy chế này được áp dụng trong việc biểu quyết các nội dung, vấn đề được nêu ra trong chương trình nghị sự và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị độc lập tại Đại hội đồng cổ đông 2021.

III. ĐỊNH NGHĨA

- Biểu quyết: là việc cổ đông thực hiện quyền cho ý kiến về các nội dung, vấn đề cụ thể được nêu ra tại Đại hội để xác định vấn đề đó có đủ điều kiện được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Cổ đông: cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền hợp lệ của cổ đông
- Điều lệ: Điều lệ Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn
- Công ty: Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn
- Luật Doanh nghiệp
- HĐQT: Hội đồng quản trị
- ĐHĐCĐ hay Đại hội: Đại hội đồng cổ đông

IV. CÁC QUY ĐỊNH CHUNG VỀ BIỂU QUYẾT

1. Điều kiện thực hiện biểu quyết:

Các nguyên tắc và phương thức biểu quyết quy định trong thể chế này được xác lập trên các cơ sở:

- Việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông được thực hiện phù hợp với quy định của Điều lệ và pháp luật.
- Các nội dung biểu quyết đã được HĐQT đề xuất chính thức cho Đại hội (thông qua tài liệu họp ĐHĐCĐ đăng tải trên website của Công ty trước ngày ĐHĐCĐ) và được nêu trong Chương trình Đại hội.

2. Đối tượng có quyền biểu quyết:

- Cổ đông/Đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết khi đã thực hiện việc đăng ký tham dự Đại hội một cách hợp lệ theo quy định đăng ký tham dự ĐHĐCĐ đã được thông báo trong "Thông báo mời họp ĐHĐCĐ 2021" đăng tải trên website của Công ty và "Thư mời họp ĐHĐCĐ 2021" gửi đến từng cổ đông.
- Cổ đông thực hiện việc biểu quyết thông qua hình thức bỏ phiếu từ xa theo cách thức quy định tại Quy chế này và các hướng dẫn cụ thể tại thời điểm thông báo mời họp.
- Mỗi cổ phần sở hữu hoặc được ủy quyền ứng với một đơn vị biểu quyết.

3. Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm ghi nhận, tổng hợp và báo cáo kết quả biểu quyết.
- Tại Đại hội, Ban Tổ chức ĐHĐCĐ đề xuất với ĐHĐCĐ một Ban kiểm phiếu để chịu trách nhiệm cho công tác kiểm tra hồ sơ ứng viên, các điều kiện và tiêu chuẩn của ứng viên HĐQT độc lập và công tác kiểm phiếu. Ban kiểm phiếu này được các Cổ đông tham dự Đại hội thông qua theo hình thức biểu quyết công khai bằng cách giơ thẻ biểu quyết.
- ĐHĐCĐ có thể lựa chọn trong số các đại biểu là Cổ đông để thực hiện giám sát việc kiểm phiếu của Ban kiểm phiếu.

4. Công cụ thực hiện quyền biểu quyết

4.1. Đối với quyền biểu quyết: "Thẻ biểu quyết" trong trường hợp biểu quyết công khai và "Phiếu lấy ý kiến biểu quyết" trong trường hợp biểu quyết kín

- Thẻ biểu quyết bao gồm các thông tin:
 - Mã số cổ đông
 - Tên cổ đông/bên được ủy quyền
 - Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

- *Phiếu lấy ý kiến biểu quyết gồm các thông tin:*
 - Mã số cổ đông
 - Tên cổ đông/bên được ủy quyền
 - Số cổ phiếu sở hữu và (hoặc) được ủy quyền
 - Các nội dung biểu quyết
 - Các lựa chọn: Đồng ý, Không đồng ý, Không có ý kiến

Mỗi cổ đông tham dự Đại hội, ngay sau khi hoàn tất khâu đăng ký, kiểm tra tư cách hợp lệ sẽ được Ban tổ chức Đại hội phát 01 “Thẻ biểu quyết” và 01 “Phiếu lấy ý kiến biểu quyết” có ghi mã số cổ đông, số cổ phần sở hữu và (hoặc) được ủy quyền.

- Cổ đông có thể được nhận hơn 01 “Thẻ biểu quyết” hoặc 01 “Phiếu lấy ý kiến biểu quyết” trong trường hợp cổ đông đó có thêm ủy quyền hợp lệ mà Ban Tổ chức không kịp gộp các “Thẻ biểu quyết”/“Phiếu lấy ý kiến biểu quyết” làm một.

4.3. Thùng phiếu:

Tại nơi diễn ra Đại hội, Ban Tổ chức Đại hội bố trí thùng “Phiếu lấy ý kiến biểu quyết” được niêm phong và dán nhãn riêng biệt. Cổ đông vui lòng bỏ Phiếu lấy ý kiến biểu quyết vào thùng phiếu dán nhãn tương ứng.

5. Hình thức bỏ phiếu từ xa

- Trong trường hợp Cổ đông không trực tiếp tham dự Đại hội và ủy quyền cho Đại diện tham dự thì Cổ đông có thể thực hiện quyền biểu quyết thông qua hình thức bỏ phiếu từ xa. Việc bỏ phiếu từ xa được thực hiện theo trình tự sau:
 - Mỗi Cổ đông được cấp một mã số cổ đông duy nhất, được thể hiện trong thư mời họp gửi đến Cổ đông. Trường hợp Cổ đông không nhận được thư mời, vui lòng liên hệ Ban Tổ chức ĐHĐCĐ theo email: ir@vinhhoan.com hoặc SĐT: (028) 38364849 (Ext: 19 hoặc 40) để yêu cầu thông tin mã số cổ đông.
 - Cổ đông truy cập vào website: <http://vinhhoan.com/investors/shareholder-meetings> để tham khảo các thông tin về Đại hội, nội dung biểu quyết; in Phiếu lấy ý kiến biểu quyết và điền các thông tin.
- Cổ đông gửi Phiếu lấy ý kiến biểu quyết bằng hình thức thư đảm bảo về địa chỉ Công ty, đảm bảo thời gian nhận chậm nhất là **16h ngày 23/04/2021**.
- Cách thức gửi như sau:
 - Phiếu lấy ý kiến biểu quyết được bỏ vào 1 phong bì dán kín (phong bì 1), bên ngoài ghi “Phiếu lấy ý kiến biểu quyết”;
 - Để phong bì 1 và bản chính Thư mời họp vào 1 phong bì khác (phong bì 2). Dán kín phong bì 2 và gửi thư đảm bảo về Công ty, ghi rõ thông tin người gửi và người nhận. Thông tin người nhận như bên dưới:

Gửi: **Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn**
Người nhận: Phạm Thanh Tùng
Lầu 8, 569 Trần Hưng Đạo, P. Cầu Kho, Quận 1, TP. HCM
Số ĐT: (028) 3836 4849 – Ext: 19

- Tại thời điểm bắt đầu đăng ký, kiểm tra tư cách tham dự tại Đại hội, Ban Thẩm tra tư cách cổ đông sẽ mở phong bì 2 để kiểm tra tính hợp lệ về tư cách Cổ đông. Khi tư cách Cổ đông đã được xác định là hợp lệ, phong bì 1 (vẫn còn dán kín) của Cổ đông tương ứng được bỏ vào thùng phiếu dán nhãn “Phiếu lấy ý kiến biểu quyết”.

V. QUY CHẾ BIỂU QUYẾT

1. Điều kiện tham gia biểu quyết

- Cổ đông có thể thực hiện quyền biểu quyết thông qua một trong hai hình thức:
 - Thực hiện quyền biểu quyết tại Đại hội, hoặc
 - Thực hiện bỏ phiếu từ xa.
- Để có thể thực hiện quyền biểu quyết, Cổ đông phải đáp ứng các điều kiện:
 - Hoàn tất khâu đăng ký và kiểm tra tư cách hợp lệ tại Đại hội hoặc đáp ứng thủ tục, cách thức về hình thức bỏ phiếu từ xa.
 - Thời điểm thực hiện quyền biểu quyết: trước thời điểm Đại hội hoàn tất việc thu thập ý kiến biểu quyết của các Cổ đông.

2. Cách thức biểu quyết

Tất cả các nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của cổ đông được biểu quyết công khai bằng hình thức giơ cao “Thẻ biểu quyết” khi được Chủ tọa lần lượt hỏi lần lượt các tình trạng biểu quyết (Đồng ý, Không đồng ý, Không có ý kiến) và biểu quyết kín bằng hình thức ghi ý kiến vào “Phiếu lấy ý kiến biểu quyết” gửi về cho Ban kiểm phiếu.

3. Xác định tính hợp lệ của Phiếu lấy ý kiến biểu quyết:

- Với mỗi nội dung biểu quyết, cổ đông đánh dấu “X” vào 1 trong 3 tình trạng biểu quyết (Đồng ý, Không đồng ý, Không có ý kiến).
- Nội dung biểu quyết không hợp lệ là nội dung không có hoặc có nhiều hơn 1 tình trạng biểu quyết được đánh dấu. Khi đó, các nội dung biểu quyết còn lại vẫn hợp lệ và vẫn được tính vào kết quả biểu quyết.
- Phiếu lấy ý kiến biểu quyết hợp lệ phải thỏa mãn tất cả các điều kiện sau:
 - Phiếu do Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn phát hành (theo mẫu do Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn quy định và có dấu treo của Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn trên phiếu).
 - Phiếu có chữ ký của Cổ đông/Đại diện được ủy quyền hợp lệ.
 - Phiếu không được tẩy xóa, cạo sửa nội dung biểu quyết.
 - Phiếu không được ghi bằng bút chì.
 - Phiếu không ghi thêm nội dung ngoài các nội dung biểu quyết do ĐHĐCĐ đưa ra.
- Phiếu được phát ra nhưng không gửi về cho Ban kiểm phiếu được xem là Phiếu trắng. Phiếu trắng được coi là phiếu chọn tình trạng “Không có ý kiến” đối với tất cả các nội dung biểu quyết.

4. Ghi nhận và tổng hợp kết quả biểu quyết

- **Đối với hình thức biểu quyết công khai thông qua “Thẻ biểu quyết”:**

Sau khi Chủ tọa hỏi ý kiến của Đại hội về từng nội dung biểu quyết, Ban kiểm phiếu sẽ đếm, ghi nhận, và tổng hợp tình trạng biểu quyết (Đồng ý, Không đồng ý, Không có ý kiến) và tỷ lệ biểu quyết theo từng tình trạng so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội. Kết quả ghi nhận sẽ được báo cáo ĐHĐCĐ ngay sau khi tổng hợp và Ban Thư ký ghi nhận lại để đưa vào Biên bản ĐHĐCĐ.

- **Đối với hình thức biểu quyết kín thông qua “Phiếu lấy ý kiến biểu quyết”:**

- Sau khi cổ đông hoàn tất việc biểu quyết, Ban kiểm phiếu thu thập “Phiếu lấy ý kiến biểu quyết” từ thùng phiếu đã được niêm phong và dán nhãn tương ứng.
- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra tính hợp lệ của các Phiếu lấy ý kiến biểu quyết và nhập liệu vào phần mềm kiểm phiếu.
- Kết quả biểu quyết sẽ được xác định cho từng nội dung biểu quyết, và được tính theo tỷ lệ phần trăm (%) làm tròn đến 2 số thập phân.



- Kết quả kiểm phiếu do phần mềm tổng hợp và tự động cập nhật vào Biên bản Kiểm phiếu và Biên bản ĐHĐCĐ.
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm in Biên bản Kiểm phiếu ra cho các thành viên Ban kiểm phiếu ký xác nhận về tính chính xác, minh bạch và đúng các nguyên tắc, trình tự kiểm phiếu.
- Biên bản Kiểm phiếu cần có các nội dung sau:
 - Số cổ phần biểu quyết cho từng nội dung biểu quyết, bao gồm tỷ lệ biểu quyết cho từng tình trạng biểu quyết: Đồng ý, Không đồng ý, Không có ý kiến.
 - Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.
- Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo kết quả kiểm phiếu tại Đại hội.

5. Điều kiện để ĐHĐCĐ thông qua các nội dung biểu quyết

- Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu của tất cả cổ đông dự họp đồng ý.
- Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến những vấn đề sau được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 65% tổng số phiếu của tất cả cổ đông dự họp đồng ý:
 - Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
 - Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
 - Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
 - Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán gần nhất của Công ty; hoặc
 - Tổ chức lại, giải thể Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN VINH HOÀN

TM. Hội đồng quản trị
Chủ tịch Hội đồng quản trị

TRƯƠNG THỊ LỆ KHANH

**GIẤY XÁC NHẬN THAM DỰ/ỦY QUYỀN THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

Kính gửi: Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn (“Vĩnh Hoàn”)

I. Thông tin cổ đông:

Tên cổ đông:

Mã cổ đông¹:

Số cổ phần sở hữu: cổ phần

Số CMND/ Thẻ căn cước công dân (“CCCD”)/ Hộ chiếu/ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận thành lập/ Số đăng ký sở hữu:

Người đại diện theo pháp luật (nếu cổ đông là tổ chức):.....

Địa chỉ thường trú/địa chỉ trụ sở chính (nếu cổ đông là tổ chức):.....

II. Xác nhận việc trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn (“ĐHĐCĐ 2021”):

(Đánh dấu X vào 1 trong 3 lựa chọn)

1. **Trực tiếp tham dự**

2. **Ủy quyền cho cá nhân có thông tin như sau:**

Họ tên cá nhân:.....

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu:

Địa chỉ thường trú:

3. **Ủy quyền cho một trong các thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”) của Vĩnh Hoàn như sau:** (Đánh dấu X vào 1 trong các ô sau đây)

Bà Trương Thị Lệ Khanh – Chủ tịch HĐQT

Bà Nguyễn Ngô Vi Tâm – Thành viên HĐQT

Bà Trương Tuyết Hoa – Thành viên HĐQT

3.1. Nội dung ủy quyền:

Bên ủy quyền ủy quyền cho Bên được ủy quyền thực hiện (Đánh dấu X vào các ô tương ứng):

- Số lượng cổ phần được ủy quyền: Toàn bộ Một phần:cổ phần²

- Phạm vi ủy quyền: Tham dự ĐHĐCĐ Tham dự ĐHĐCĐ và thực hiện quyền biểu quyết

- Thời hạn ủy quyền: từ 9h00 ngày 29 tháng 04 năm 2021 đến khi kết thúc ĐHĐCĐ 2021

3.2. Cam kết về việc ủy quyền:

- Bên ủy quyền hoàn toàn chịu trách nhiệm về những phát sinh liên quan đến quyền và nghĩa vụ được thực hiện bởi bên được ủy quyền.

- Bên được ủy quyền chỉ được thực hiện những nội dung ủy quyền quy định tại Mục 3.1 của Giấy xác nhận tham dự/ủy quyền tham dự này và không được ủy quyền lại cho bên thứ ba.

....., ngày.....tháng.....năm 2021

CỔ ĐÔNG/BÊN ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có, nếu là tổ chức phải do người đại diện theo pháp luật ký)

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

¹ Liên hệ số ĐT: (028) 3836 4849 – Ext: 19 hoặc 22 để biết thông tin Mã số cổ đông

² Cung cấp số lượng cổ phần ủy quyền

Lưu ý:

Trước ngày khai mạc ĐHĐCĐ 2021:

Cổ đông vui lòng xác nhận việc trực tiếp tham dự/ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ 2021 **trước 16h00 ngày 23/04/2021** bằng một trong các hình thức sau:

- Scan gửi đến email: ir@vinhhoan.com, hoặc
- Fax: (028) 3836 5090, hoặc
- Gửi bưu điện về địa chỉ công ty (thời gian nhận thư trước 16h00 ngày 20/04/2021)

Gửi: **Công ty Cổ phần Vinh Hoàn**

Người nhận: (Ông) Phạm Thanh Tùng

Lầu 8, 569 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP. HCM

Số ĐT: (028) 3836 4849 – Ext: 19

Tại ngày khai mạc ĐHĐCĐ 2021, khi thực hiện thủ tục đăng ký tham dự:

Cổ đông trực tiếp tham dự phải xuất trình:

- Bản gốc CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu;
- Bản gốc Thư mời hoặc bản gốc Giấy xác nhận tham dự/ủy quyền tham dự (trường hợp cổ đông không nhận được bản gốc qua bưu điện, vui lòng email ir@vinhhoan.com để nhận bản mềm, in ra, và đem theo khi đăng ký).

Bên được ủy quyền phải xuất trình:

- Bản gốc Thư mời hoặc bản gốc Giấy xác nhận tham dự/ủy quyền tham dự (trường hợp cổ đông không nhận được bản gốc qua bưu điện, vui lòng email ir@vinhhoan.com để nhận bản mềm và Mã số cổ đông, điền thông tin, in ra, ký tên đóng dấu và đem theo khi đăng ký;
- Bản sao CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu của Bên ủy quyền;
- Bản gốc CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu của Bên được ủy quyền.

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2021

CÔNG TY CỔ PHẦN VĨNH HOÀN

1. Thời gian: 09h00-12h00 thứ 5, ngày 29 tháng 04 năm 2021
2. Địa điểm: SEN House – 38 Điện Biên Phủ, Phường Mỹ Phú, Thành phố Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp
3. Chương trình dự kiến:

Thời gian	Nội dung
08:30 – 09:00	Thực hiện thủ tục đăng ký tham dự ĐHĐCĐ cho cổ đông và đón tiếp đại biểu, khách mời
09:00 – 09:15	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và phát biểu khai mạc
09:15 – 09:20	Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự
09:20 – 09:35	Xin ý kiến ĐHĐCĐ (giơ thẻ biểu quyết) thông qua: <ol style="list-style-type: none">1. Chương trình Đại hội;2. Các Quy chế: (i) Quy chế làm việc, và (ii) Quy chế biểu quyết;3. Thành phần Đoàn chủ tịch;4. Thành phần Ban Thư ký;5. Thành phần Ban Kiểm phiếu.
09:35 – 10:00	Thông qua các báo cáo: <ol style="list-style-type: none">1. Báo cáo Ban Giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2020;2. Báo cáo Hội đồng quản trị năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021;3. Báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán; và4. Báo cáo Ban Kiểm soát năm 2020.
10:00 – 10:30	Thông qua các tờ trình: <ol style="list-style-type: none">1. Tờ trình thông qua quy chế biểu quyết;2. Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 20203. Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021;4. Tờ trình thù lao của HĐQT và BKS;5. Tờ trình ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2021;6. Tờ trình sửa đổi Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;7. Tờ trình ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT;8. Tờ trình ban hành Quy chế hoạt động của BKS;9. Các vấn đề khác (được bổ sung theo yêu cầu của cổ đông, nếu có, theo quy định tại Điều lệ Công ty) thuộc thẩm quyền phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông. <p>Cổ đông bỏ “Phiếu lấy ý kiến biểu quyết” vào thùng phiếu. Cổ đông đặt câu hỏi vào “Phiếu đặt câu hỏi” và gửi về Đoàn chủ tịch.</p>
10:30 – 11:00	Giải lao
11:00 – 11:20	Đoàn chủ tịch trả lời các Phiếu đặt câu hỏi đã nhận được
11:20 – 11:30	Thông qua Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội
11:30 – 11:35	Tổng kết và bế mạc ĐHĐCĐ thường niên 2021



4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có quyền kiến nghị các vấn đề đưa vào chương trình ĐHCĐ. Nội dung tối thiểu cần bao gồm:

- Tên cổ đông;
- Số lượng, tỷ lệ và loại cổ phần nắm giữ;
- Số và ngày đăng ký cổ đông tại Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn;
- Nội dung kiến nghị đưa vào chương trình họp;
- Lý do đề xuất kiến nghị;
- Chữ ký cổ đông (hoặc chữ ký của người đại diện theo pháp luật và con dấu của cổ đông tổ chức).

Nếu người ký văn bản là đại diện của cổ đông, phải gửi kèm theo Thư ủy quyền hợp lệ.

Các kiến nghị phải lập bằng văn bản và gửi cho Công ty **trước 16h00 ngày 22/04/2021** (tính theo dấu bưu điện) về địa chỉ:

Gửi: **Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn**
Người nhận: (Ông) Phạm Thanh Tùng
Lầu 8, 569 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP. HCM
Số ĐT: (028) 3836 4849 – Ext: 19

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn (người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông) có quyền từ chối không đưa những vấn đề do cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề xuất vào chương trình họp trong các trường hợp sau:
- a) Đề xuất được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung;
 - b) Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm tối thiểu 5% cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục từ sáu (06) tháng trở lên;
 - c) Vấn đề đề xuất không thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
 - d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

CÔNG TY CỔ PHẦN VĨNH HOÀN
TM. Hội đồng quản trị
Chủ tịch Hội đồng quản trị

TRƯƠNG THỊ LỆ KHANH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----***-----

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TP Cao Lãnh, ngày ...tháng 04 năm 2021

MỤC LỤC

Chương I: QUY ĐỊNH CHUNG	3
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.....	3
Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng Quản trị.....	3
Chương II: THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	3
Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng Quản trị.....	3
Điều 4. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng Quản trị.....	4
Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng Quản trị.....	4
Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng Quản trị.....	4
Điều 7. Chủ tịch Hội đồng Quản trị.....	4
Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị.....	5
Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị.....	6
Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị.....	6
Chương III: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	7
Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng Quản trị.....	7
Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng Quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch.....	8
Điều 13. Trách nhiệm của Hội đồng Quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường.....	9
Chương IV: CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	10
Điều 14. Cuộc họp Hội đồng Quản trị.....	10
Điều 15. Biên bản họp Hội đồng Quản trị.....	11
Chương V: BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH	12
Điều 16. Trình báo cáo hằng năm.....	12
Điều 17. Thủ lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng Quản trị.....	12
Điều 18. Công khai các lợi ích liên quan.....	12
Chương VI: MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	13
Điều 19. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng Quản trị.....	13
Điều 20. Mối quan hệ với Ban điều hành.....	13
Điều 21. Mối quan hệ với Ban kiểm soát.....	13
Chương VII: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH	13
Điều 22: Hiệu lực thi hành.....	14

Chương I: QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ của Hội đồng Quản trị và các thành viên Hội đồng Quản trị nhằm hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định khác của pháp luật có liên quan.
2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho Hội đồng Quản trị, các thành viên Hội đồng Quản trị.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng Quản trị

1. Hội đồng Quản trị làm việc theo nguyên tắc tập thể và quyết định theo đa số quá bán (trên 50% số thành viên Hội đồng Quản trị tham dự họp hoặc trên 50% Số thành viên có quyền tham gia biểu quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản) đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng Quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các Quy chế do Công ty ban hành. Trong trường hợp số phiếu biểu quyết và số phiếu tán thành ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng Quản trị.
2. Các thành viên của Hội đồng Quản trị chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cũng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các nghị quyết của Hội đồng Quản trị đối với sự phát triển của Công ty.
3. Hội đồng Quản trị giao trách nhiệm cho Tổng Giám đốc tổ chức điều hành thực hiện các nghị quyết của Hội đồng Quản trị.

Chương II: THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng Quản trị

1. Thành viên Hội đồng Quản trị có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, pháp luật liên quan và Điều lệ Công ty, trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của các đơn vị trong Công ty.
2. Thành viên Hội đồng Quản trị có nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và quy định pháp luật có liên quan.

Điều 4. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng Quản trị

1. Thành viên Hội đồng Quản trị có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc, Giám đốc, người quản lý khác trong Công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của đơn vị trong Công ty.
2. Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng Quản trị.

Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng Quản trị

1. Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người.
2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng Quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
3. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng Quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng Quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác.

Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng Quản trị

Thành viên Hội đồng Quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

1. Thành viên Hội đồng Quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
2. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;
3. Có năng lực kinh doanh, năng lực lãnh đạo và tổ chức quản lý doanh nghiệp, hiểu biết sâu sắc về các nguyên lý kinh doanh, có nhiều năm công tác trong ngành nghề sản xuất kinh doanh của Công ty, đã từng tham gia quản lý doanh nghiệp;
4. Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết và có năng lực hành vi dân sự, hiểu biết về pháp luật; có năng lực và nhiệt tình để giải quyết những vấn đề chiến lược dài hạn của Công ty, khả năng tham gia một cách hiệu quả trong các buổi thảo luận và sẵn sàng thực hiện quyền hạn trên tinh thần hợp tác.

Điều 7. Chủ tịch Hội đồng Quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng Quản trị do Hội đồng Quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng Quản trị.
2. Chủ tịch Hội đồng Quản trị không được kiêm Tổng Giám đốc.
3. Chủ tịch Hội đồng Quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:
 - a. Chủ tịch Hội đồng Quản trị có nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty;
 - b. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng Quản trị;
 - c. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng Quản trị;
 - d. Tổ chức việc thông qua nghị quyết của Hội đồng Quản trị;

- e. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết của Hội đồng Quản trị;
 - f. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
 - g. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Hội đồng Quản trị theo ủy quyền;
 - h. Ban hành các Quyết định, Quy chế tổ chức, quản lý, điều hành áp dụng đối với Công ty và các Công ty thành viên, bao gồm nhưng không giới hạn: quy chế hoạt động điều hành của Ban Giám đốc, quy chế lao động tiền lương và các quy chế khác.
4. Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng Quản trị quyết định bổ nhiệm thư ký công ty. Thư ký công ty có quyền và nghĩa vụ sau đây:
- a. Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị; ghi chép các biên bản họp;
 - b. Hỗ trợ thành viên Hội đồng Quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;
 - c. Hỗ trợ Hội đồng Quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty;
 - d. Hỗ trợ Công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông việc tuân thủ nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;
 - e. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ công ty. Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị trong trường hợp sau đây:
 - a. Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp;
 - b. Có đơn từ chức và được chấp thuận;
 - c. Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị trong trường hợp sau đây:
 - a. Không tham gia các hoạt động của Hội đồng Quản trị trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
 - b. Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
3. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng Quản trị, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị ngoại trừ trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.
4. Hội đồng Quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị trong trường hợp sau đây:
 - a. Số thành viên Hội đồng Quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp này, Hội đồng Quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba,
 - b. Trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản này, Đại hội đồng cổ đông y thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng Quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.

Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông theo tỷ lệ quy định tại Điều lệ Công ty có quyền đề cử người vào Hội đồng Quản trị. Việc đề cử người vào Hội đồng Quản trị thực hiện như sau:
 - a. Các cổ động phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng Quản trị phải, thông báo về việc họp nhóm và phải gửi về Công ty trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông theo thời gian cụ thể quy định tại quy chế bầu cử của Công ty;
 - b. Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng Quản trị, cổ động hoặc nhóm cổ động quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng Quản trị. Trường hợp số ứng cử viên được cổ động hoặc nhóm cổ động đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng Quản trị và các cổ đông khác đề cử.
2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng Quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng Quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị. Việc Hội đồng Quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng Quản trị theo quy định của pháp luật.
3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng Quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng Số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng Quản trị và cổ động có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng Quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có Số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng Quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.
4. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định theo nguyên tắc bỏ phiếu.

Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng Quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ động có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Hội đồng Quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố

và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng Quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng Quản trị được công bố bao gồm:

- a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- b. Trình độ chuyên môn;
- c. Quá trình công tác;
- d. Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng Quản trị của công ty khác);
- e. Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;
- f. Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;
- g. Công ty đại chúng phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có);
- h. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

Chương III: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng Quản trị

1. Hội đồng Quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng Quản trị do pháp luật, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng Quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:
 - a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;
 - b. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
 - c. Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
 - d. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;
 - e. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;
 - f. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
 - g. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
 - h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty và

hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;

- i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng Quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định, quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;
- j. Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;
- k. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- l. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;
- m. Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;
- n. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- o. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;
- p. Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng Quản trị Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua: quyết định ban hành Quy chế về công bố thông tin của Công ty;
- q. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty,
3. Hội đồng Quản trị thông qua nghị quyết bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ công ty quy định. Mỗi thành viên Hội đồng Quản trị có một phiếu biểu quyết.
4. Trường hợp nghị quyết do Hội đồng Quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ công ty gây thiệt hại cho Công ty thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết đó và phải đền bù thiệt hại cho Công ty, thành viên phản đối thông qua nghị quyết nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông của Công ty có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết nói trên.

Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng Quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch

1. Hội đồng Quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản

ghi trên báo cáo tài chính gần nhất hoặc một tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ Công ty giữa Công ty với một trong các đối tượng sau:

- a. Thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;
 - b. Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ;
 - c. Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.
2. Người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng Quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, trừ trường hợp Điều lệ Công ty quy định một thời hạn khác, thành viên Hội đồng Quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết,

Điều 13. Trách nhiệm của Hội đồng Quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

1. Hội đồng Quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:
 - a. Hội đồng Quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;
 - b. Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;
 - c. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp, yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;
 - d. Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;
 - e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.
2. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường
Hội đồng Quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số lượng thành viên Hội đồng Quản trị hoặc thành viên Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ Công ty hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều này.
3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:
 - a. Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp;
 - b. Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông;
 - c. Lập chương trình và nội dung cuộc họp;

- d. Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp;
- e. Dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp, danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp đầu thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát;
- f. Xác định thời gian và địa điểm họp;
- g. Gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định Luật doanh nghiệp;
- h. Các công việc khác phục vụ cuộc họp.

Chương IV: CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 14. Cuộc họp Hội đồng Quản trị

- 1. Chủ tịch Hội đồng Quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng Quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng Quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng Quản trị.
- 2. Hội đồng Quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.
- 3. Chủ tịch Hội đồng Quản trị triệu tập họp Hội đồng Quản trị trong trường hợp sau đây:
 - a. Có đề nghị của Ban kiểm soát;
 - b. Có đề nghị của Tổng Giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;
 - c. Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng Quản trị;
 - d. Trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định.
- 4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng Quản trị.
- 5. Chủ tịch hội đồng Quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng Quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng Quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng Quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng Quản trị triệu tập họp Hội đồng Quản trị.
- 6. Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng Quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp Hội đồng Quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng Quản trị được đăng ký tại Công ty.

Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng Quản trị.

Thành viên Ban kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng Quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

8. Cuộc họp Hội đồng Quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ;

Số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng Quản trị dự họp.

9. Thành viên Hội đồng Quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:
 - a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
 - b. Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;
 - c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
 - d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;
 - e. Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều lệ Công ty.
10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng Quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.
11. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng Quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng Quản trị chấp thuận.
12. Nghị quyết của Hội đồng Quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành, trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Điều 15. Biên bản họp Hội đồng Quản trị

1. Các cuộc họp Hội đồng Quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:
 - a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
 - b. Thời gian, địa điểm họp;

- c. Mục đích, chương trình và nội dung họp;
 - d. Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp: họ, tên các thành viên không dự họp vì lý do;
 - e. Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
 - f. Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
 - g. Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
 - h. Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
 - i. Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.
2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng Quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, f g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.
 3. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng Quản trị.
 4. Biên bản họp Hội đồng Quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.
 5. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau, Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

Chương V: BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH

Điều 16, Trình báo cáo hằng năm

Kết thúc năm tài chính, Hội đồng Quản trị phải trình Đại hội đồng cổ đông các báo cáo theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 17. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng Quản trị

Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng Quản trị được quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 18. Công khai các lợi ích liên quan

Trường hợp Điều lệ công ty không có quy định khác chặt chẽ hơn, việc công khai lợi ích và người có liên quan của Công ty thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty phải kê khai cho công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:

- a. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;
 - b. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cũng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.
2. Việc kê khai quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.
 3. Thành viên Hội đồng Quản trị nhân danh cá nhân hoặc nhận danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của Công ty đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước Hội đồng Quản trị và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của Hội đồng Quản trị chấp thuận, nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của Hội đồng Quản trị thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về Công ty.

Chương VI: MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 19. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng Quản trị

1. Quan hệ giữa các thành viên Hội đồng Quản trị là quan hệ phối hợp, các thành viên Hội đồng Quản trị có trách nhiệm thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công.
2. Trong quá trình xử lý công việc, thành viên Hội đồng Quản trị được phân công chịu trách nhiệm chính phải chủ động phối hợp xử lý, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do thành viên Hội đồng Quản trị khác phụ trách. Trong trường hợp giữa các thành viên Hội đồng Quản trị còn có ý kiến khác nhau thì thành viên chịu trách nhiệm chính báo cáo Chủ tịch Hội đồng Quản trị xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc tổ chức họp hoặc lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng Quản trị theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế này.
3. Trong trường hợp có sự phân công lại giữa các thành viên Hội đồng Quản trị thì các thành viên Hội đồng Quản trị phải bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan. Việc bàn giao này phải được lập thành văn bản và báo cáo Chủ tịch Hội đồng Quản trị về việc bàn giao đó.

Điều 20. Mối quan hệ với Ban Tổng Giám đốc

Với vai trò quản trị, Hội đồng Quản trị ban hành các nghị quyết để Tổng Giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện. Đồng thời, Hội đồng Quản trị kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết.

Điều 21. Mối quan hệ với Ban kiểm soát

1. Mối quan hệ giữa Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát là quan hệ phối hợp. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng Quản trị với Ban kiểm soát theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ.
2. Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp của Ban kiểm soát, Hội đồng Quản trị có trách nhiệm nghiên cứu và chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện chấn chỉnh kịp thời.

Chương VII: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 22. Hiệu lực thi hành

Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Vĩnh Hoàn bao gồm 7 chương, 22 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng 4 năm 2021.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

TRƯƠNG THỊ LỆ KHANH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----***-----

**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG
CỦA BAN KIỂM SOÁT**

TP Cao Lãnh, ngày tháng 04 năm 2021

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, tiêu chuẩn, điều kiện, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định khác có liên quan.
2. Đối tượng áp dụng: Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát được áp dụng cho Ban kiểm soát và các thành viên Ban Kiểm soát.

Điều 2, Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát:

1. Tổ chức bộ máy kiểm tra nội bộ chuyên trách và các nhân viên Ban kiểm soát độc lập trong hoạt động. Trưởng Ban kiểm soát không kiêm nhiệm công việc điều hành công ty.
2. Ban kiểm soát được độc lập đánh giá, kết luận, kiến nghị trong hoạt động kiểm tra, kiểm soát.
3. Ban kiểm soát làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Ban kiểm soát chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các công việc, quyết định của Ban Kiểm soát.

Điều 3. Giải thích từ ngữ và viết tắt:

1. Tập đoàn: Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn
2. HĐQT: Hội đồng quản trị
3. BKS: Ban kiểm soát

Chương II

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Điều 4. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của thành viên Ban Kiểm soát

1. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
2. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất vì lợi ích của Tập đoàn.
3. Trung thành với lợi ích của Tập đoàn; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của Tập đoàn để thu lợi cá nhân hoặc để phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác hoặc làm tổn hại tới lợi ích của Tập đoàn.
4. Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho HĐQT về quyền lợi có thể gây xung

đột mà họ có được ở các tổ chức kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác và chỉ được sử dụng những cơ hội đó khi HĐQT đã xem xét và chấp thuận.

5. Các nghĩa vụ khác do Điều lệ Công ty quy định.

Điều 5 Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát gồm 03 (ba) đến 05 (năm) thành viên: Trưởng Ban kiểm soát là người chịu trách nhiệm chính trong việc kiểm soát các hoạt động tài chính kế toán của Công ty. Các kiểm soát viên sẽ chịu trách nhiệm kiểm soát tất cả các hoạt động nghiệp vụ liên quan trực tiếp đến quyền lợi của cổ động và có trách nhiệm kiểm tra các nghiệp vụ phát sinh đảm bảo tính chính xác, hợp pháp, hợp lệ của nghiệp vụ.
2. Nhiệm kỳ của thành viên BKS không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
3. Trường hợp thành viên BKS có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà thành viên BKS nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì thành viên BKS đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi thành viên BKS nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.

Điều 6, Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát trong trường hợp sau đây:
 - a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều 169 của Luật Doanh nghiệp;
 - b. Có đơn từ chức và được chấp thuận;
2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát trong trường hợp sau đây:
 - a. Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
 - b. Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
 - c. Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;
 - d. Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Chương III BAN KIỂM SOÁT

Điều 7. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát thực hiện giám sát HĐQT, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Tập đoàn; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.
2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý,

điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

3. Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và sáu tháng của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT.
4. Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hằng năm của Tập đoàn và báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.
5. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Tập đoàn.
6. Khi phát hiện có thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc vi phạm nghĩa vụ của người quản lý Tập đoàn quy định tại Điều 119 của Luật Doanh nghiệp thì phải thông báo ngay bằng văn bản với Hội đồng Quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.
7. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tập đoàn và quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
8. Ban kiểm soát có quyền sử dụng tư vấn độc lập để thực hiện các nhiệm vụ được giao.
9. Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.

Điều 8, Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát

1. Tài liệu và thông tin phải được gửi đến thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị, bao gồm:
 - a. Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên HĐQT và tài liệu kèm theo;
 - b. Nghị quyết, quyết định và biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT;
 - c. Báo cáo của Tổng Giám đốc trình HĐQT hoặc tài liệu khác do Tập đoàn phát hành.
2. Thành viên Ban kiểm soát có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc.
3. Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của thành viên Ban kiểm soát hoặc Ban kiểm soát.

Điều 9. Thù lao, tiền lương và lợi ích của thành viên Ban kiểm soát

Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.

2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban Kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.
3. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.

Chương IV

CUỘC HỌP BAN KIỂM SOÁT

Điều 10. Cuộc họp của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát phải họp ít nhất hai (02) lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là hai phần ba (2/3) số thành viên Ban kiểm soát.

Điều: 11. Biên bản họp Ban kiểm soát

Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm Soát.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Hiệu lực thi hành

Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Vĩnh Hoàn bao gồm 05 chương, 12 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày..... tháng.....năm 2021

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

NGUYỄN THỊ CẨM VÂN

DANH MỤC TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2021 CÔNG TY CỔ PHẦN VĨNH HOÀN

STT	Nội dung	Tham chiếu
1	Tờ trình - Thông qua Quy chế Biểu quyết	Số 1
2	Tờ trình - Phân phối lợi nhuận 2020	Số 2
3	Tờ trình - Phân phối lợi nhuận 2021	Số 3
4	Tờ trình - Thù lao HĐQT và BKS	Số 4
5	Tờ trình - Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Đơn vị kiểm toán Độc lập	Số 5
6	Tờ trình - Thông qua sửa đổi Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty	Số 6
7	Tờ trình - Thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT	Số 7
8	Tờ trình - Thông qua Quy chế hoạt động của BKS	Số 8



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021

Ngày 29 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

THÔNG QUA QUY CHẾ BIỂU QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Kính thưa Quý cổ đông,

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vinh Hoàn thay đổi lần thứ 10 ngày 15/05/2020;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội xem xét thông qua Quy chế biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đã được ban hành và đọc tại đại hội.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN VĨNH HOÀN
CHỦ TỊCH

TRƯƠNG THỊ LỆ KHANH



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021

Ngày 29 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2020

Kính thưa Quý cổ đông,

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn thay đổi lần thứ 10 ngày 15/05/2020;
- Căn cứ tờ trình Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020 và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua ngày 15/05/2020;
- Căn cứ kết quả kinh doanh theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 của Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn đã được Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam kiểm toán và xác nhận;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phân phối lợi nhuận năm 2020 như sau:

Trả cổ tức bằng tiền tỷ lệ 20% trên mệnh giá tương đương 2.000 đồng/cổ phần (theo tờ trình Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020):

Tổng lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	719.308.370.179	đồng
Cổ tức năm 2020	Đã thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền ngày 16/10/2020 với tỷ lệ chi trả 20% trên mệnh giá tương đương 2.000 đồng/cổ phần.	

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN VĨNH HOÀN
CHỦ TỊCH**

TRƯƠNG THỊ LỆ KHANH



VINH HOAN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021

Ngày 29 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2021

Kính thưa Quý cổ đông,

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn thay đổi lần thứ 10 ngày 15/05/2020;

Hội đồng Quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

Trả cổ tức năm 2021: bằng tiền tỷ lệ từ 10% - 20% (1.000 – 2.000 đồng/cổ phần). Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông và quyết định tỉ lệ cụ thể để chi trả cổ tức và thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc chi trả cổ tức theo quy định của Điều lệ công ty và pháp luật hiện hành.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN VĨNH HOÀN
CHỦ TỊCH

TRƯƠNG THỊ LỆ KHANH



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021
Ngày 29 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT

Kính thưa Quý cổ đông,

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn thay đổi lần thứ 10 ngày 15/05/2020;
- Căn cứ tờ trình Thù lao Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) năm 2020 và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua ngày 15/05/2020;

Hội đồng quản trị (HĐQT) xin báo cáo khoản chi trả thù lao HĐQT và BKS cho năm tài chính 2020 là: 4.940.000.000 đồng.

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt mức thù lao cho HĐQT và BKS năm 2021 như sau:

Thù lao HĐQT và BKS năm 2021: 400.000.000 đồng/tháng cho 13 tháng. Tổng cộng là 5.200.000.000 đồng.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN VĨNH HOÀN
CHỦ TỊCH

TRƯƠNG THỊ LỆ KHANH

TỜ TRÌNH

ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính thưa Quý cổ đông,

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn thay đổi lần thứ 10 ngày 15/05/2020;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập sau cho năm tài chính 2021:

Công ty kiểm toán	Tên viết tắt	Thông tin liên hệ
Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam	PwC	Địa chỉ: Lầu 8, Saigon Tower, 29 Lê Duẩn, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam	E&Y	Địa chỉ: 2 Hải Triều, Bến Nghé, Quận 1, Hồ Chí Minh
Công ty TNHH Deloitte	Deloitte	Địa chỉ: Tầng 18, Tòa nhà Times Square, số 22-36 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP.HCM
Công ty TNHH KPMG Việt Nam	KPMG	Địa chỉ: Tầng 10, Tòa nhà Sun Wah, số 115 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP.HCM
Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C	A&C	Địa chỉ: Số 2 Trường Sơn, Phường 2, Tân Bình, Hồ Chí Minh

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN VĨNH HOÀN
CHỦ TỊCH

TRƯƠNG THỊ LỆ KHANH



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021

Ngày 29 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

THÔNG QUA VIỆC SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ và QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Kính thưa Quý cổ đông,

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn thay đổi lần thứ 10 ngày 15/05/2020;

Từ ngày 01/01/2021, một số văn bản pháp luật mới liên quan đến hoạt động của Công ty có hiệu lực thi hành, trên cơ sở rà soát Điều lệ và Quy chế nội bộ về Quản trị của Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn, HĐQT nhận thấy có một số điều khoản trong Điều lệ và Quy chế cần được điều chỉnh, sửa đổi để phù hợp và tuân thủ với các quy định pháp luật hiện hành.

Nội dung chi tiết các điểm sửa đổi Điều lệ và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty trọng yếu được trình bày trong phụ lục đính kèm theo Tờ trình này. Dự thảo Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty điều chỉnh, sửa đổi được đính kèm trong tài liệu Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2021 của Công ty.

Các quy định tại Điều lệ và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty điều chỉnh, sửa đổi sẽ có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN VĨNH HOÀN
CHỦ TỊCH

TRƯƠNG THỊ LỆ KHANH



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021

Ngày 29 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH THÔNG QUA QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa Quý cổ đông,

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn thay đổi lần thứ 10 ngày 15/05/2020;

Từ ngày 01/01/2021, một số văn bản pháp luật mới liên quan đến hoạt động của Công ty có hiệu lực thi hành, trên cơ sở rà soát các Quy chế hoạt động của Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn để phù hợp và tuân thủ với các quy định pháp luật hiện hành, HĐQT nhận thấy cần thiết phải ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT.

Nội dung chi tiết của Quy chế hoạt động của HĐQT được trình bày trong phụ lục đính kèm theo Tờ trình này. Dự thảo Quy chế hoạt động của HĐQT được đính kèm trong tài liệu Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2021 của Công ty.

Quy chế hoạt động của HĐQT sẽ có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN VĨNH HOÀN
CHỦ TỊCH**

TRƯƠNG THỊ LỆ KHANH



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021

Ngày 29 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH THÔNG QUA QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Kính thưa Quý cổ đông,

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn thay đổi lần thứ 10 ngày 15/05/2020;

Từ ngày 01/01/2021, một số văn bản pháp luật mới liên quan đến hoạt động của Công ty có hiệu lực thi hành, trên cơ sở rà soát các Quy chế hoạt động của Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn để phù hợp và tuân thủ với các quy định pháp luật hiện hành, HĐQT nhận thấy cần thiết phải ban hành Quy chế hoạt động của BKS.

Nội dung chi tiết của Quy chế hoạt động của BKS được trình bày trong phụ lục đính kèm theo Tờ trình này. Dự thảo Quy chế hoạt động của BKS được đính kèm trong tài liệu Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2021 của Công ty.

Quy chế hoạt động của BKS sẽ có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN VĨNH HOÀN
CHỦ TỊCH**

TRƯƠNG THỊ LỆ KHANH

**DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2021
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VĨNH HOÀN**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội khóa 11 nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 do Quốc hội khóa 12 nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2010;
- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn được Đại hội đồng cổ đông chính thức thông qua ngày 28/03/2007 và sửa đổi bổ sung lần thứ 10 ngày 15/05/2020;
- Căn cứ các kết quả biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông 2021 của công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn được tổ chức ngày 29 tháng 04 năm 2021.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: THÔNG QUA BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2020

❖ Tóm tắt kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020:

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020 (tỷ đồng)	Kế hoạch năm 2020 (tỷ đồng)	Mức độ hoàn thành kế hoạch (%)
Doanh thu thuần hợp nhất	7.037	6.450	109%
Lợi nhuận sau thuế	719	800	90%

Điều 2: THÔNG QUA BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2021

❖ Kế hoạch về doanh thu - lợi nhuận năm 2021:

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020 (tỷ đồng)	Kế hoạch năm 2021 (tỷ đồng)
Doanh thu thuần hợp nhất	7.037	8.600
Lợi nhuận sau thuế	719	700

❖ Kế hoạch đầu tư năm 2021:

Tổng cộng: 1.300 tỷ đồng:

- ✓ Xây dựng nhà máy thức ăn chăn nuôi, trại giống Vĩnh Hoàn và sở hữu đất cho khu liên hợp nông nghiệp – thủy sản công nghệ cao: 700 tỷ

- ✓ Cải tạo nhà máy tại Thanh Bình và Thực phẩm Vĩnh Phước: 200 tỷ
- ✓ Các khoản đầu tư khác: 400 tỷ

Điều 3: THÔNG QUA BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2020 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã được Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam kiểm toán.

Điều 4: THÔNG QUA BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020

Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2020.

Điều 5: PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM TÀI CHÍNH 2020

- ✚ Trả cổ tức bằng cổ phiếu (theo tờ trình Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020) như sau:

Tổng lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	719.308.370.179	đồng
Cổ tức năm 2020	Đã thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền ngày 16/10/2020 với tỷ lệ chi trả 20% trên mệnh giá tương đương 2.000 đồng/cổ phần.	

Điều 8: THÔNG QUA KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM TÀI CHÍNH 2021

Trả cổ tức năm 2021: bằng tiền tỷ lệ từ 10% -20% (1.000 – 2.000 đồng/cổ phần). Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông và quyết định tỉ lệ cụ thể để chi trả cổ tức và thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc chi trả cổ tức theo quy định của Điều lệ công ty và pháp luật hiện hành.

Điều 9: THÔNG QUA THÙ LAO CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021

Thông qua mức thù lao cho Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát năm 2021 là 5.200.000.000 đồng (tương đương 400.000.000 đồng/tháng cho 13 tháng).

Điều 10: LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP CHO NĂM TÀI CHÍNH 2020

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2021.

Điều 11: THÔNG QUA VIỆC SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ VÀ QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Từ ngày 01/01/2021, một số văn bản pháp luật mới liên quan đến hoạt động của Công ty có hiệu lực thi hành, trên cơ sở rà soát Điều lệ và Quy chế nội bộ về Quản trị của Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn, HĐQT nhận thấy có một số điều khoản trong Điều lệ và Quy chế cần được điều chỉnh, sửa đổi để phù hợp và tuân thủ với các quy định pháp luật hiện hành.

Điều 12: THÔNG QUA QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Từ ngày 01/01/2021, một số văn bản pháp luật mới liên quan đến hoạt động của Công ty có hiệu lực thi hành, trên cơ sở rà soát các Quy chế hoạt động của Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn để phù hợp và tuân thủ với các quy định pháp luật hiện hành, HĐQT nhận thấy cần thiết phải ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế hoạt động của BKS.

Điều 13: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Đại hội đồng cổ đông 2021 giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị tổ chức, lãnh đạo Công ty cổ phần Vĩnh Hoàn thực hiện các nội dung của bản Nghị quyết này theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nghị quyết này đã được đọc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 của Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn và đã được thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 29/04/2021.

Nghị quyết này được đăng tải trên website của Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn trong vòng 15 ngày kể từ ngày Nghị quyết được thông qua, tại đường dẫn sau:
<http://vinhhoan.com/investors/#shareholder-meetings>.

Nơi nhận:

- UBCKNN; SGDCK TP.HCM;
- Các thành viên HĐQT, BKS, BGD;
- Website Công ty;
- Lưu VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2021
CHỦ TỌA ĐOÀN CHỦ TỊCH**

TRƯƠNG THỊ LỆ KHANH